

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BUÔN ĐƠN
TỈNH ĐẮK LẮK**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 07/2023/HS-ST

Ngày: 17-3-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BUÔN ĐƠN, TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phi Long

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Phụng và ông Y Đung Knul

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Đinh Ngọc Lương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Buôn Đơn, tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Buôn Đơn, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Trần Nam Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Buôn Đơn, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 07/2023/TLST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2023/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo: **Huỳnh Thái D**, sinh năm 1975 tại tỉnh Bình Định.

Nơi cư trú: Thôn 9, xã T, huyện B, tỉnh Đắk Lắk; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 5/12; Nghề nghiệp: Lái xe; Con ông Huỳnh H và bà Nguyễn Thị N (đã chết). Bị cáo có vợ Đặng Thị C, sinh năm 1976 và có 04 con, con lớn nhất sinh năm 1999 và nhỏ nhất sinh năm 2008.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 02/4/2013, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” (Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 106/2013/HSPT ngày 02/4/2013).

Bị cáo tại ngoại (có mặt).

- **Người bào chữa cho bị cáo Huỳnh Thái D:** Ông Phan Thanh S – Văn phòng Luật sư T.H.T thuộc Đoàn luật sư tỉnh Đắk Lắk. Địa chỉ: Khu C, tầng 1, Tòa nhà văn hóa trung tâm tỉnh Đắk Lắk. Số 02 H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (có mặt).

- **Bị hại:** Bà Lê Thị T, sinh năm 1984. Địa chỉ: Thôn H, xã E, huyện B, tỉnh Đắk Lắk (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có quen biết với nhau từ trước nên vào khoảng 13 giờ 00 phút ngày 14/6/2022, Trần Lê Đăng K điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát 47S1 - 286.50 (xe mô tô mang tên chủ sở hữu là Lê Thị T) đến chơi tại nhà Lê Huy H.

Trong lúc đang chơi ở nhà Hoàng thì Khoa thấy giữa Huỳnh Thái L và Nguyễn Thái H xảy ra mâu thuẫn và đánh nhau (hai bên đánh nhau bằng tay, chân; giằng co, vật nhau tại sân nhà H) dẫn đến L bị vết thương trên cẳng chân trái, bờ dưới xương bánh chè. Khi đang ngồi xem L và H đánh nhau thì K bị ai đó ném mũ bảo hiểm vào mặt, lúc này K nghĩ người ném mình là L nên đã dùng mũ bảo hiểm ném lại nhưng không trúng L, tiếp đó K lao vào đánh một cái vào mặt L. Bị đánh nên L cũng đánh lại một cái vào mặt K làm cho K ngã ra khu vực sân của nhà H, tại vị trí ngã bị can nhìn thấy có 01 (một) tấm kính, nên K đã nhặt tấm kính và dùng tấm kính đánh (đánh ngang, theo hướng từ sau ra trước) trúng khuỷu tay trái của L gây thương tích. Sau khi bị thương L bỏ chạy về nhà gọi Huỳnh Thái D (bố của Lộc); cùng lúc đó Huỳnh Thái D nhìn thấy K điều khiển xe mô tô chở theo H đi từ khu vực trước nhà Huỳnh Thái D quay lại nhà Lê Huy H nên Huỳnh Thái D đã đuổi theo K để giải quyết mâu thuẫn, khi đến vị trí trước cổng nhà Lê Huy H thì Huỳnh Thái D phát hiện 01 (một) con dao nên đã nhặt con dao và tiếp tục đi lên nhà H. Sau đó, do không tìm thấy K nên Huỳnh Thái D đã sử dụng dao chém nhiều nhát xe mô tô mang biển kiểm soát 47S1 - 286.50 (là xe mô tô mà bị can K điều khiển trước đó) gây hư hỏng nhiều bộ phận của xe; sau đó Huỳnh Thái D mang xe về nhà và cùng bà Đặng Thị C (vợ Huỳnh Thái D) mang chiếc xe mô tô trên đến giao nộp cho Công an xã T; còn Huỳnh Thái L được người nhà đưa đến Trung tâm Y tế huyện Buôn Đôn để điều trị vết thương.

Đối với Trần Lê Đăng K là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự đã có hành vi dùng tấm kính bằng thủy tinh đánh vào khuỷu tay trái của Huỳnh Thái L gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 02%. Hành vi trên của Trần Lê Đăng K đã bị khởi tố về tội: “Cố ý gây thương tích”, quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 134 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, quá trình điều tra vụ án ngày 20/12/2022, Huỳnh Thái L và người đại diện hợp pháp đã có đơn rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự và đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Trần Lê Đăng K; căn cứ khoản 2 Điều 155 và Điều 230 Bộ luật tố tụng hình sự, Cơ quan điều tra ra Quyết định đình chỉ điều tra vụ án hình sự đối với Trần Lê Đăng K và ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Trần Lê Đăng K về hành vi “Cố ý gây thương tích nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự”.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 703/TgT-TTPY, ngày 10/08/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Vết thương để lại hai sẹo khuỷu tay trái: Sẹo thứ nhất, kích thước 1,5cm x 0,3cm: 1% (Một phần trăm), Sẹo thứ hai, kích thước 0,6cm x 0,2cm: 1% (Một phần trăm); Xây xát để lại sẹo 1/3 trên cẳng chân trái, bờ dưới xương bánh chè, kích thước 4cm x 2,5cm: 2% (Hai phần trăm); Chấn thương phần mềm: Sưng nề nhẹ vùng sườn - lưng trái; Sưng nề nhẹ gò má phải thời điểm giám định đã lành, không để sẹo, không làm biến đổi sắc tố da, tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 0% (không phần trăm); Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích sau khi tổng hợp (cộng) các tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do từng thương tích hiện tại là 4% (Bốn phần trăm); Vật tác động: Vật tày, cứng có cạnh sắc và vật tày có bề mặt không bằng phẳng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 18/KL-HĐĐGTS, ngày 29/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Buôn Đôn, kết luận: Tổng giá trị hư hỏng của xe mô tô mang biển kiểm soát 47S1 - 286.50, nhãn hiệu HONDA, loại xe VARIO 125, số khung: MH1JM5126NK103709, số máy JM51E2102629, đã qua sử dụng là 13.500.000đ (Mười ba triệu năm trăm ngàn đồng).

Tại Bản cáo trạng số 08/CT-VKS ngày 20/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk truy tố bị cáo Huỳnh Thái D phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Huỳnh Thái D thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện vào ngày 14/6/2022, lời khai của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng, phù hợp lời khai của bị hại và các tài liệu đã thu thập được thẩm tra tại phiên tòa.

Sau khi phân tích đánh giá tính chất vụ án, phân tích đánh giá các chứng cứ buộc tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Buôn Đôn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Huỳnh Thái D phạm tội: “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 178, Điều 36 và điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Huỳnh Thái D từ 24 tháng đến 30 tháng cải tạo không giam giữ.

Giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú và gia đình giám sát, giáo dục bị cáo.

Về khẩu trừ thu nhập: Bị cáo Huỳnh Thái D có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, đang nuôi con nhỏ, không có thu nhập hàng tháng ổn định nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn khẩu trừ thu nhập đối với bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Đề nghị chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Buôn Đôn đã trả lại cho chủ sở hữu bà Lê Thị T một xe mô tô biển kiểm soát 47S1-286.50, nhãn hiệu HONDA, loại xe VAIRO 125.

Đối với các mảnh vỡ bằng thủy tinh, có kích thước, hình dạng khác nhau là các mảnh vỡ của hung khí (tám Thủy tinh) và 01 (một) cục gạch bằng đất nung, loại 04 lỗ là vật chứng vụ án không còn giá trị sử dụng nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Buôn Đôn đã ra quyết định xử lý vật chứng và tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

Đối với con dao bị cáo Huỳnh Thái D sử dụng để chém vào xe mô tô biển kiểm soát 47S1-286.50, sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã vứt con dao tại cống nước trước nhà Lê Huy H. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Buôn Đôn đã tiến hành truy tìm nhưng không phát hiện thu giữ được nên không đề cập xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584, Điều 586 Bộ luật dân sự.

Quá trình điều tra bị cáo Huỳnh Thái D đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bà Lê Thị T số tiền 7.000.000 đồng. Tại phiên tòa bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên đề nghị không đề cập xử lý.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày luận cứ bào chữa cho bị cáo: Về cơ bản nhất trí với luận tội và quan điểm xử lý vụ án, cũng như đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Huỳnh Thái D của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, bị cáo thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình. Quá trình điều tra bị cáo đã tự nguyện bồi thường số tiền 7.000.000 đồng cho bị hại và được bị hại làm đơn bãi nại. Nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội do một phần lỗi của con bị hại đánh con bị cáo trước. Sau đó gia đình bị cáo đã có đơn rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với con bị hại, thể hiện bị cáo và gia đình bị cáo có thiện chí để khắc phục hậu quả.

Nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 36 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo với mức hình phạt cải tạo không giam giữ.

Tại phiên tòa bị cáo Huỳnh Thái D, bị hại bà Lê Thị T không có kiến tranh luận gì chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trưng tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Buôn Đôn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Buôn Đôn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự quy định và không bị ai khiếu nại gì về việc tiến hành các hoạt động tố tụng đối với vụ án nên toàn bộ hoạt động tố tụng, thu thập chứng cứ đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Xét lời khai của bị cáo Huỳnh Thái D tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp lời khai của bị hại, các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy có đủ cơ sở xác định: Vào ngày 14/6/2022, sau khi Trần Lê Đăng K đã có hành vi dùng tấm kính bằng thủy tinh đánh vào khuỷu tay trái của Huỳnh Thái L gây thương tích, do bức xúc con mình bị đánh nên Huỳnh Thái D đến thôn 9, xã T, huyện Buôn Đôn có hành vi dùng dao chém nhiều nhát vào xe mô tô mang biển kiểm soát 47S1 - 286.50 của bà Lê Thị T gây hư hỏng nhiều bộ phận của xe, tổng giá trị thiệt hại 13.500.000 đồng (Mười ba triệu năm trăm nghìn đồng).

Hành vi do bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội được quy định trong Bộ luật hình sự, không những xâm phạm trái phép đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của bị hại mà còn ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương.

Bị cáo hoàn toàn có đủ khả năng nhận thức về tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi do mình thực hiện cũng như hậu quả xảy ra nhưng vẫn cố ý thực hiện.

Xét phần luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Buôn Đôn tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, cần chấp nhận.

Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Huỳnh Thái D đã phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

[3] Về tính chất, mức độ cũng như hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo phải biết quyền sở hữu tài sản hợp pháp của bất kỳ tổ chức, cá nhân nào cũng đều được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm trái pháp luật đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác sẽ bị nghiêm trị. Nhưng với ý thức coi thường pháp luật, bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật hình sự bảo vệ. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần phải áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội do bị cáo gây ra thì mới có tác dụng giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân xấu, ngày 02/4/2013, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; Nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội do một phần lỗi của con bị hại đánh con bị cáo trước; Sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bà Lê Thị T số tiền 7.000.000 đồng. Quá trình điều tra bị hại làm đơn bãi nại và tại phiên tòa bị hại tiếp tục xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên cần xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm cho bị cáo một phần trách nhiệm hình sự nhằm thể hiện chính sách khoan hồng nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

[6] Về áp dụng hình phạt: Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về việc áp dụng hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật và thỏa đáng, Hội đồng xét xử cần xem xét.

Xét thấy, bị cáo Huỳnh Thái D là có nơi cư trú rõ ràng nên không cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà cho các bị cáo tự cải tạo mình dưới sự giám sát giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình cũng đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung cho xã hội.

Về khẩu trừ thu nhập: Bị cáo Huỳnh Thái D có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, đang nuôi con nhỏ, thu nhập hàng tháng không ổn định. Vì vậy, miễn khẩu trừ thu nhập cho bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt.

[7] Về xử lý vật chứng: Xét thấy việc xử lý vật chứng như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp với quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự nên cần chấp nhận.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584, Điều 586 Bộ luật dân sự.

Quá trình điều tra bị cáo Huỳnh Thái D đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bà Lê Thị T số tiền 7.000.000 đồng. Tại phiên tòa bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo Huỳnh Thái D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Thái D phạm tội: “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 178, Điều 36, điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Thái D 30 (ba mươi) tháng cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện B, tỉnh Đắk Lắk giám sát giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với ủy ban nhân dân xã T, huyện B trong việc giám sát giáo dục bị cáo. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã T, huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án của Tòa án.

Miễn khâu trừ thu nhập của bị cáo Huỳnh Thái D trong thời gian chấp hành hình phạt.

- Trường hợp bị cáo Huỳnh Thái D thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định của pháp luật về thi hành án hình sự.

- Trong thời gian chấp hành hình phạt, bị cáo Huỳnh Thái D phải thực hiện một số nghĩa vụ theo qui định về cải tạo không giam giữ và phải thực hiện những nghĩa vụ qui định tại Luật thi hành án hình sự.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Buôn Đôn đã trả lại xe mô tô biển kiểm soát 47S1-286.50, nhãn hiệu HONDA, loại xe VAIRO 12 cho chủ sở hữu bà Lê Thị T.

- Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Buôn Đôn đã ra quyết định xử lý vật chứng và tịch thu tiêu hủy đối với các mảnh vỡ bằng thủy tinh, có kích thước, hình dạng khác nhau là các mảnh vỡ của hung khí (tám Thủy tinh) và 01 (một) cục gạch bằng đất nung, loại 04 lỗ là vật chứng vụ án không còn giá trị sử dụng.

3. Về trách nhiệm dân sự: Sau khi bị cáo Huỳnh Thái D và bị hại bà Lê Thị T đã thỏa thuận bồi thường. Tại phiên tòa, bị hại bà Lê Thị T không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không đề cập xử lý.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Huỳnh Thái D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Buôn Đôn (02 bản);
- Phòng PV 27 – Công an tỉnh Đắk Lắk;
- T.H.A hình sự Công an huyện Buôn Đôn;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Buôn Đôn;
- HSNV Công an huyện Buôn Đôn;
- Chi cục T.H.A DS huyện Buôn Đôn;
- UBND xã Tân Hòa, huyện Buôn Đôn;
- Đương sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Phi Long

